



Chuẩn bị tại nhà cho liều khẩn cấp
Clindamycin
cho trẻ sơ sinh và trẻ em bệnh bị **Anthrax**

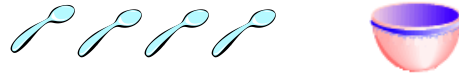
Khi quý vị đã được chính quyền liên bang, tiểu bang hoặc địa phương thông báo rằng quý vị đã tiếp xúc với bệnh Anthrax, có thể cần phải chuẩn bị liều Clindamycin **khẩn cấp** cho trẻ sơ sinh và trẻ em sử dụng viên Clindamycin.

Quý vị sẽ cần:

- Một (1) 300 miligam (mg) viên Clindamycin
 - Cái thìa nhỏ
 - Đo thìa [1 muỗng cà phê (muỗng cà phê); và ½ muỗng cà phê (muỗng cà phê)] (LƯU Ý: thìa đo được ưu tiên, tuy nhiên nếu không có sẵn, sử dụng muỗng cà phê kim loại để xay, đo và cho thuốc)
 - 1 bát nhỏ
 - Một trong những thực phẩm này
 - Bánh pudding (Sôcôla*) Nước sốt táo (ngọt *)
 - Si-rô sô-cô-la Xi-rô phong
 - Xi rô caramen Sốt cà chua
- * = Ngon miệng nhất

Hướng dẫn:

1. Thêm bốn (4) muỗng cà phê cấp độ (muỗng cà phê) của một loại thực phẩm vào bát nhỏ.



2. Đặt một (1) 300-mg Clindamycin vào một cái bát nhỏ. Khuấy chúng với nhau cho đến khi thuốc trông đều với thức ăn.



3. Cách cho liều lượng thuốc:
 - Cho một thìa thức ăn, cho liều lượng (tham khảo bảng), sau đó cho một thìa thức ăn khác để giúp hợp khẩu vị.

Nên bảo quản hỗn hợp Clindamycin đã chuẩn bị như thế nào

- Chuẩn bị hỗn hợp Clindamycin hàng ngày; Bảo quản hỗn hợp trong hộp có nắp đậy và để trong tủ lạnh. Hỗn hợp sẽ giữ trong tủ lạnh ít nhất 24 giờ.
- Vứt bỏ những phần không sử dụng.
- Vui lòng lặp lại các hướng dẫn ở trên nếu cần nhiều hơn 4 muỗng cà phê

Bao nhiêu hỗn hợp Clindamycin để cung cấp cho một đứa trẻ

Số lượng muỗng cà phê hỗn hợp Clindamycin cho trẻ em phụ thuộc vào cân nặng của trẻ. **Nếu không xác định được cân nặng của trẻ, hãy cân trẻ trước khi tiêm liều đầu tiên.** Biểu đồ cho quý vị biết liều lượng cho một đứa trẻ. Quý vị nên cho trẻ uống ba liều mỗi ngày (8 giờ một lần) trong **60 ngày**.

Nếu trẻ nặng	Cho con
Lên đến 18 (lbs)	Một (1) thìa cà phê (5mL) của hỗn hợp Clindamycin
19 – 27 (lbs.)	Một rưỡi (1 ½) thìa cà phê (7.5mL) Hỗn hợp Clindamycin
28 – 36 (lbs.)	Hai (2) muỗng cà phê (10mL) của hỗn hợp Clindamycin
37 – 45 (lbs.)	Hai và một nửa (2 ½) thìa cà phê (12.5mL) của hỗn hợp Clindamycin
46 – 55 (lbs.)	Ba (3) muỗng cà phê (15ml) của của hỗn hợp Clindamycin
56 – 63 (lbs.)	Ba rưỡi (3 ½) thìa cà phê (17,5mL) của hỗn hợp Clindamycin
64 – 74 (lbs.)	Bốn (4) muỗng cà phê (20mL) của của hỗn hợp Clindamycin
75 – 91 (lbs.)	Năm (5) muỗng cà phê (25ml) của hỗn hợp Clindamycin
92 – 109 (lbs.)	Sáu (6) muỗng cà phê (30mL) của hỗn hợp Clindamycin
110 – 128 (lbs.)	Bảy (7) muỗng cà phê (35mL) của hỗn hợp Clindamycin
129 – 146 (lbs.)	Tám (8) muỗng cà phê (40mL) của hỗn hợp Clindamycin
147 – 164 (lbs)	Chín (9) muỗng cà phê (45mL) của hỗn hợp Clindamycin
165 – 181 (lbs)	Mười (10) muỗng cà phê (50mL) của hỗn hợp Clindamycin
182 – 198 (lbs)	Mười một (11) muỗng cà phê (55mL) của hỗn hợp Clindamycin

Trẻ em nặng hơn 198-pound tiếp xúc với bệnh than nên dùng một (3) Viên nang 300 mg Clindamycin ba lần một ngày (vào cùng một thời điểm mỗi ngày nếu có thể) trong 60 ngày. Nếu trẻ không thể nuốt được viên thuốc, hãy sử dụng hướng dẫn để chuẩn bị hỗn hợp và cho 12 thìa cà phê ba lần một ngày.

